

Bản án số: 32/2018/HNGĐ - ST

Ngày 24/7/2018

“V/v: Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP. HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Chi.

Bà Đào Thị Đoan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2018/TLST - HNGĐ ngày 28/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐST - HNGĐ ngày 03/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị H**, sinh 1995.

Nơi cư trú: Thôn L.T, xã M.T, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Phạm Quốc H1**, sinh 1992.

Nơi cư trú: Thôn L.T, xã M.T, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam V.Q, h. T.Đ, V.P.

Có mặt chị H, vắng mặt anh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn ngày 10/4/2018 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Đinh Thị H trình bày:

Chị và anh Phạm Quốc H1 tìm hiểu hơn một năm rồi tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND. xã M.T ngày 24/9/2012. Sau khi kết hôn, chị về sống chung cùng gia đình anh H1 tại L.T, xã M.T. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do cả hai anh chị đều ít tuổi, suy nghĩ bông bột, anh H1 chơi bời, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã, xô sát, không có hạnh phúc. Anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến tháng 02/2016, anh H1 phạm tội và xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện anh H1 đang phải chấp hành án tại Phân trại X, Trại giam V.Q. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống chung không hạnh phúc, chị xin được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Phạm Bảo Y, sinh 18/12/2012, hiện cháu đang sống cùng chị. Ly hôn, chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp, công nợ, công sức đóng góp: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và những lời khai tiếp theo, bị đơn là anh Phạm Quốc H1 trình bày:

Anh xác nhận lời khai của chị H về thời gian, nơi đăng ký kết hôn và quá trình chung sống hạnh phúc được 7 tháng thì mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bản thân anh chơi bời, không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo kinh tế gia đình và sử dụng ma túy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không hạnh phúc. Đến năm 2016, anh phạm tội và bị Tòa án nhân dân thị xã P.Y, tỉnh V.P xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện anh đang phải chấp hành án tại Trại giam V.Q, Huyện T.Đ, tỉnh V.P. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có tương lai, hạnh phúc, anh đồng ý ly hôn để giải phóng cho chị H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Phạm Bảo Y, sinh 18/12/2012 như chị H khai. Ly hôn, anh đồng ý để chị H nuôi con và anh xin tạm

hoãn nghĩa vụ áp dưỡng nuôi con đến khi anh chấp hành án xong, có điều kiện để cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng là chị H, anh H1: Kể từ ngày nhận đơn, thụ lý vụ án, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ tương đối đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình xử:

- Cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Phạm Quốc H1.
- Về con chung: Giao cháu Phạm Bảo Y, sinh 18/12/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H1 đến khi có điều kiện và các bên có yêu cầu hoặc có quyết định có hiệu lực khác của Tòa án.
- Ghi nhận sự tự nguyện của chị H, anh H1 không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ và đất sản xuất nông nghiệp.
- Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến Viện kiểm sát và đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị H và anh Phạm Quốc H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND. xã M.T, huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội ngày 24/9/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Quá trình điều tra, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ngày 21/6/2018, anh H1 có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly

hôn, anh H1 có đơn xin vắng mặt, vì vậy Tòa án nhân dân Huyện Sóc Sơn xét xử vắng mặt anh H1.

Về nội dung:

[1] Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của chị H, anh H1 cũng như các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H1 chơi bời, không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo kinh tế gia đình và sử dụng ma túy. Đến năm 2016, anh H1 phạm tội và bị Tòa án nhân dân thị xã P.Y, tỉnh V.P xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện anh H1 đang chấp hành án tại Trại giam V.Q, huyện T.Đ, tỉnh V.P, vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, trên thực tế không tồn tại quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa, anh H1 vắng mặt nhưng quá trình điều tra, anh cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc và đồng ý ly hôn. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh H1 là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân – gia đình năm 2015.

[2] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Phạm Bảo Y, sinh 18/12/2012. Chị H xin được nuôi con, anh H1 đồng ý để chị H nuôi con nên ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2015 quy định về nghĩa vụ, quyền cấp dưỡng nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, chị H không yêu cầu và anh H1 xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H1 đến khi có điều kiện và các bên có yêu cầu hoặc có quyết định có hiệu lực khác của Tòa án.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức, đất nông nghiệp: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H, anh H1 không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ điều 143, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

- Điều 143, 144, 227, 267, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 25, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị H.

2, Cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Phạm Quốc H1.

3, Về con chung: Xác nhận anh chị có 01 con chung là Phạm Bảo Y, sinh 18/12/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị H, anh H1 giao cháu Y cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H1 đến khi có điều kiện và các bên có yêu cầu hoặc có quyết định có hiệu lực khác của Tòa án.

Anh H1 được quyền thăm, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản anh thực hiện quyền này.

4, Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H, anh H1 không yêu cầu giải quyết.

5, Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn – BL số: 0001071 ngày 28/5/2018.

Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- THA. huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ QUANG KHANH